

LÊ BẢO TỊNH BAN MÊ THUỘT



Tinh Tâm MÙA CHAY

18-03-2024

- Lưu hành nội bộ -

THƯ MỜI

Tinh tâm Mùa Chay 2024

Trong Sứ điệp Mùa Chay năm 2024, được công bố ngày 01/02/2024, với tựa đề: “Thiên Chúa dẫn chúng ta đi qua sa mạc đến tự do”, Đức Thánh Cha thừa nhận rằng nhân loại ngày nay đã đạt đến “các trình độ phát triển khoa học, kỹ thuật, văn hóa và pháp lý có khả năng bảo đảm phẩm giá cho tất cả mọi người”, nhưng có nguy cơ là nếu không xem xét lại lối sống thì chúng ta sẽ nhượng bộ trước “sự nô lệ” của những thực hành hủy hoại hành tinh và nuôi dưỡng bất bình đẳng.

Khi Thiên Chúa mặc khải về Người, thông điệp của Người luôn là thông điệp tự do: “Ta là Đức Chúa, Thiên Chúa của người, đã đưa người ra khỏi đất Ai Cập, khỏi cảnh nô lệ” (Xh 20,2). Lời kêu gọi đến với tự do là một lời kêu gọi đòi hỏi, khát khe. Nó không thể được đáp lại chỉ trong một biến cố, nhưng được thực hiện cách trọn vẹn trong hành trình. Giống như Israel trong sa mạc vẫn bám chặt lấy Ai Cập – thực ra, họ thường luyện tiếc quá khứ và lảo đảo chống lại Đức Chúa và chống lại ông Môsê – thì ngày nay dân Chúa cũng mang trong lòng những mối ràng buộc đè nặng tâm hồn mà họ phải chọn từ bỏ. Chúng ta nhận ra điều đó khi chúng ta thiếu hy vọng và lang thang trong cuộc sống như thể đang ở một vùng đất hoang vắng, không có một miền đất hứa để cùng nhau hướng đến. Mùa Chay là thời gian ân sủng, trong đó sa mạc một lần nữa trở thành - như ngôn sứ Ôsê đã loan báo - nơi của tình yêu ban đầu (x. Os 2,16-17). *Thiên Chúa giáo dục dân Người để họ*

thoát khỏi cảnh nô lệ và trải nghiệm quá trình chuyển đổi từ sự chết sang sự sống.

Cuộc xuất hành từ nô lệ đến tự do không phải là một hành trình trừu tượng. Lễ Mùa Chay của chúng ta cũng trở nên cụ thể, bước đầu tiên là muốn *nhìn thấy thực tế*. Khi Chúa gọi ông Môsê từ bụi gai đang cháy và nói với ông, ngay lập tức Người mặc khải Người là Thiên Chúa Đấng nhìn thấy và trên hết là lắng nghe: “Ta đã thấy rõ cảnh khổ cực của dân Ta bên Ai Cập, Ta đã nghe tiếng chúng kêu than vì bọn cai hành hạ. Phải, Ta biết các nỗi đau khổ của chúng. Ta xuống giải thoát chúng khỏi tay người Ai Cập, và đưa chúng từ đất ấy lên một miền đất tốt tươi, rộng lớn, miền đất tuôn chảy sữa và mật” (Xh 3,7-8). Ngay cả ngày nay, tiếng kêu than của nhiều anh chị em bị áp bức đã thấu tới tận trời. Chúng ta hãy tự hỏi: tiếng kêu than đó có thấu đến chúng ta không? Nó có đánh động chúng ta không? Nó có làm chúng ta cảm động không? Nhiều yếu tố khiến chúng ta xa cách nhau, phủ nhận tình anh em vốn nối kết chúng ta từ thuở ban đầu.

Chúng ta hãy đón nhận Mùa Chay như thời gian mạnh mẽ trong đó Lời Chúa lại được ngỏ với chúng ta: “Ta là Đức Chúa, Thiên Chúa của người, đã đưa người ra khỏi đất Ai Cập, khỏi cảnh nô lệ” (Xh 20,2). Đó là *thời gian hoán cải, thời gian tự do*. (trích Sứ điệp Mùa Chay 2024).

Để Mùa Chay 2024 mang lại lợi ích thiêng liêng, xin trân trọng kính mời Quý Cha và Quý Anh Chị trong Gia đình Lê Bảo Tịnh tham dự buổi **Tĩnh tâm Mùa Chay 2024**.

Chương trình

Thời gian: Thứ Hai, ngày 18.3.2024

Địa điểm: Trung tâm Mục vụ

Chủ đề: “Vào sa mạc với Chúa Giêsu”

Ngày 18.3.2024

15g00: Tập trung - Xét mình xưng tội

16g00: Khai mạc (Cha Chính)

16g10 – 16g30: Chia sẻ Chủ đề

16g30 – 16g40: Giải lao

16g40 – 17g00: Cầu nguyện với Thánh Thể.

- Lời khai mở (Cha Chính)

- Thỉnh lạng cầu nguyện

- Lời nguyện (Cha Chính)

17g00: Thánh lễ đồng tế

18g00: Ăn nhẹ.

Kết thúc.



Sứ điệp Mùa Chay năm 2024 của ĐTC Phanxicô

Trong Sứ điệp Mùa Chay năm 2024, được công bố ngày 01/02/2024, với tựa đề: “Thiên Chúa dẫn chúng ta đi qua sa mạc đến tự do”, Đức Thánh Cha thừa nhận rằng nhân loại ngày nay đã đạt đến “các trình độ phát triển khoa học, kỹ thuật, văn hóa và pháp lý có khả năng bảo đảm phẩm giá cho tất cả mọi người”, nhưng có nguy cơ là nếu không xem xét lại lối sống thì chúng ta sẽ nhượng bộ trước “sự nô lệ” của những thực hành hủy hoại hành tinh và nuôi dưỡng bất bình đẳng.

SỨ ĐIỆP CỦA ĐTC PHANXICÔ MÙA CHAY 2024

Thiên Chúa dẫn chúng ta đi qua sa mạc đến tự do

Anh chị em thân mến!

Khi Thiên Chúa mặc khải về Người, thông điệp của Người luôn là thông điệp tự do: “Ta là Đức Chúa, Thiên Chúa của ngươi, đã đưa ngươi ra khỏi đất Ai Cập, khỏi cảnh nô lệ” (Xh 20,2). Đây là những lời mở đầu Mười Điều Răn được ban cho ông Môsê trên Núi Sinai. Những người nghe những lời này biết rõ về cuộc xuất hành mà Thiên Chúa đang nói đến: kinh nghiệm nô lệ vẫn còn đè nặng trên thân xác họ. Trong sa mạc, họ đã nhận được “Mười Lời” như một con đường dẫn đến tự do. Chúng ta gọi đó là “các điều răn”, để nhấn mạnh sức mạnh của tình yêu mà Thiên Chúa dùng để dạy dỗ dân Người. Lời kêu gọi đến với tự do là một lời kêu gọi đòi hỏi, khát khe. Nó không thể được đáp lại chỉ trong một biến cố, nhưng được thực hiện cách trọn

ven trong hành trình. Giống như Israel trong sa mạc vẫn bám chặt lấy Ai Cập – thực ra, họ thường luyến tiếc quá khứ và lằm bằm chống lại Đức Chúa và chống lại ông Môsê – thì ngày nay dân Chúa cũng mang trong lòng những mối ràng buộc đè nặng tâm hồn mà họ phải chọn từ bỏ. Chúng ta nhận ra điều đó khi chúng ta thiếu hy vọng và lang thang trong cuộc sống như thể đang ở một vùng đất hoang vắng, không có một miền đất hứa để cùng nhau hướng đến. Mùa Chay là thời gian ân sủng, trong đó sa mạc một lần nữa trở thành - như ngôn sứ Ôsê đã loan báo - nơi của tình yêu ban đầu (x. Os 2,16-17). *Thiên Chúa giáo dục dân Người để họ thoát khỏi cảnh nô lệ* và trải nghiệm quá trình chuyển đổi từ sự chết sang sự sống. Như một chàng rể, Người lại kéo chúng ta đến với Người và thì thầm những lời yêu thương vào trái tim chúng ta.

Cuộc xuất hành từ nô lệ đến tự do không phải là một hành trình trù tượng. Để Mùa Chay của chúng ta cũng trở nên cụ thể, bước đầu tiên là muốn *nhìn thấy thực tế*. Khi Chúa gọi ông Môsê từ bụi gai đang cháy và nói với ông, ngay lập tức Người mặc khải Người là Thiên Chúa Đấng nhìn thấy và trên hết là lắng nghe: “Ta đã thấy rõ cảnh khô cực của dân Ta bên Ai Cập, Ta đã nghe tiếng chúng kêu than vì bộn cại hành hạ. Phải, Ta biết các nỗi đau khổ của chúng. Ta xuống giải thoát chúng khỏi tay người Ai Cập, và đưa chúng từ đất ấy lên một miền đất tốt tươi, rộng lớn, miền đất tuôn chảy sữa và mật” (Xh 3,7-8). Ngay cả ngày nay, tiếng kêu than của nhiều anh chị em bị áp bức đã thấu tới tận trời. Chúng ta hãy tự hỏi: tiếng kêu than đó có thấu đến chúng ta không? Nó có đánh động chúng ta không? Nó có làm chúng ta cảm động không? Nhiều yếu tố khiến

chúng ta xa cách nhau, phủ nhận tình anh em vốn nối kết chúng ta từ thuở ban đầu.

Trong chuyến viếng thăm của tôi đến Lampedusa, tôi phản đối việc toàn cầu hóa của sự thờ ơ bằng hai câu hỏi vốn ngày càng trở nên hợp thời hơn: “Người đang ở đâu?” (St 3,9) và “Anh/em người đang ở đâu?” (St 4,9). Hành trình Mùa Chay sẽ cụ thể nếu khi nghe lại những câu hỏi này, chúng ta nhận ra rằng ngày nay chúng ta vẫn còn ở ách thống trị của Pharaô. Đó là sự thống trị khiến chúng ta kiệt sức và tê liệt. Đó là một mô hình tăng trưởng chia rẽ chúng ta và đánh cắp tương lai của chúng ta. Trái đất, không khí và nước bị ô nhiễm, nhưng tâm hồn cũng bị ô nhiễm. Thực ra, mặc dù Bí tích Rửa Tội bắt đầu tiến trình giải thoát của chúng ta, nhưng trong lòng chúng ta vẫn còn một nỗi nhớ nhưng không thể giải thích được về tình cảnh nô lệ. Nó giống như sự thu hút hướng tới sự an toàn của những thứ quen thuộc, gây tổn hại đến tự do của chúng ta.

Tôi muốn chỉ ra cho anh chị em, trong câu chuyện Xuất Hành, một chi tiết không kém quan trọng: chính Thiên Chúa là Đấng nhìn thấy, cảm động và giải thoát; không phải là Israel yêu cầu điều đó. Trên thực tế, Pharaô cũng dập tắt những giấc mơ, chặn tầm nhìn lên trời cao, khiến cho có vẻ như là thế giới này, trong đó phẩm giá bị chà đạp và những mối ràng buộc đích thực bị phủ nhận, không bao giờ có thể thay đổi. Ông ta cột chặt mọi thứ với ông. Chúng ta hãy tự hỏi: tôi có muốn một thế giới mới không? Tôi có sẵn sàng bỏ lại đằng sau những thỏa hiệp với thế giới cũ không? Chúng từ của nhiều anh em giám mục và đông đảo những người hoạt động vì hòa bình và công lý càng ngày càng thuyết phục tôi rằng chúng ta cần đấu tranh chống lại

sự thiếu hy vọng. Đó là một trở ngại cho giấc mơ, một tiếng kêu thầm lặng thấu tới trời và lay động trái tim của Thiên Chúa. Nó giống như nỗi hoài niệm về cảnh nô lệ đã làm dân Israel tê liệt trong sa mạc, ngăn cản họ tiến lên. Cuộc xuất hành có thể bị gián đoạn: nếu không thì không thể giải thích được tại sao một nhân loại đã đạt tới ngưỡng của tinh huynh đệ đại đồng và trình độ phát triển khoa học, kỹ thuật, văn hóa và pháp lý có khả năng bảo đảm phẩm giá cho tất cả mọi người lại đang mò mẫm trong bóng tối của những bất bình đẳng và xung đột.

Thiên Chúa không hề mệt mỏi vì chúng ta. Chúng ta hãy đón nhận Mùa Chay như thời gian mạnh mẽ trong đó Lời Chúa lại được ngỏ với chúng ta: “Ta là Đức Chúa, Thiên Chúa của ngươi, đã đưa ngươi ra khỏi đất Ai Cập, khỏi cảnh nô lệ” (Xh 20,2). Đó là *thời gian hoán cải, thời gian tự do*. Chính Chúa Giêsu, như chúng ta nhớ hàng năm vào Chúa Nhật thứ nhất Mùa Chay, đã được Thánh Thần thúc đẩy vào sa mạc để thử thách sự tự do. Trong bốn mươi ngày, Người sẽ ở trước mặt chúng ta và ở với chúng ta: Người là Ngôi Con nhập thể. Không giống như Pharaô, Chúa không muốn thần dân mà là con cái. Sa mạc là nơi chôn trong đó sự tự do của chúng ta có thể lớn lên thành một quyết định của cá nhân không quay trở lại tình trạng nô lệ. Trong Mùa Chay, chúng ta tìm thấy những tiêu chuẩn phán đoán mới và một cộng đoàn mà chúng ta có thể cùng tiến bước trên con đường chúng ta chưa từng đi.

Điều này đòi hỏi một cuộc *chiến đấu*: sách Xuất hành và những cơn cám dỗ của Chúa Giêsu trong sa mạc thuật lại điều này với chúng ta cách rõ ràng. Những lời đối trá của kẻ thù chống lại tiếng nói của Thiên Chúa, Đáng

phán: “Con là Con yêu dấu của Cha” (Mc 1,11) và “Người sẽ không có thần nào khác ngoài trừ Ta” (Xh 20,3). Những thần tượng còn đáng sợ hơn Pharaô: chúng ta có thể coi chúng như tiếng của hấn đang nói trong lòng chúng ta. Có thể làm được mọi việc, được mọi người ngưỡng mộ, thống trị người khác: mỗi con người đều ý thức được sự quyền rũ của lời nói dối này trong lòng mình. Đó là một con đường cũ chúng ta đã quen đi. Chúng ta có thể trở nên gắn bó với tiền bạc, với những dự án, ý tưởng, mục tiêu, với địa vị của mình, với một truyền thống, thậm chí với một số người. Thay vì giúp chúng ta tiến bước, chúng sẽ làm chúng ta tê liệt. Thay vì đưa chúng ta gặp gỡ nhau, chúng sẽ khiến chúng ta xung đột. Tuy nhiên, cũng có một nhân loại mới, một dân tộc của những người nhỏ bé và khiêm tốn không khuất phục trước sự quyền rũ của sự dối trá. Trong khi các thần tượng làm cho những người phục vụ chúng trở nên câm, mù, điếc, bất động (xem Tv 114,4), thì những người có tinh thần nghèo khó lại ngay lập tức cởi mở và sẵn sàng: một sức mạnh tốt lành thềm lặng chăm sóc và nâng đỡ thế giới.

Mùa Chay là thời gian hành động, và trong Mùa Chay, *hành động cũng có nghĩa là dừng lại*. Dừng lại trong cầu nguyện, để đón nhận Lời Chúa, và dừng lại như người Samaria, *trước sự hiện diện của người anh em bị thương tích*. Tình yêu Thiên Chúa và tình yêu tha nhân là một tình yêu duy nhất. Không có các thần khác có nghĩa là dừng lại trước sự hiện diện của Thiên Chúa, bên cạnh thân xác của tha nhân. Vì thế, cầu nguyện, bố thí và ăn chay không phải là ba việc làm độc lập, mà là một động tác duy nhất cởi mở và dứt bỏ: loại bỏ những thần tượng đang đè nặng chúng ta, loại bỏ những ràng buộc đang giam cầm chúng ta. Khi đó

trái tim teo tóp và cô độc sẽ thức tỉnh. Vì thế hãy chậm lại và dừng lại. Chiều kích chiêm niệm của cuộc sống mà Mùa Chay giúp chúng ta khám phá lại, sẽ sinh ra những nguồn năng lượng mới. Trước sự hiện diện của Thiên Chúa, chúng ta trở thành anh chị em, nhạy cảm hơn với nhau: thay vì những mối đe dọa và kẻ thù, chúng ta tìm thấy những người bạn đồng hành. Đây là giấc mơ của Thiên Chúa, miền đất hứa mà chúng ta hướng tới một khi thoát khỏi cảnh nô lệ.

Hình thức hiệp hành của Giáo hội mà chúng ta đang tái khám phá và vun trồng trong những năm gần đây, gợi ý rằng Mùa Chay cũng là *thời gian của những quyết định của cộng đoàn*, của những lựa chọn lớn nhỏ đi ngược với dòng đời. Những quyết định này có khả năng thay đổi cuộc sống hàng ngày của con người và của toàn bộ khu xóm: thói quen mua sắm, quan tâm đến thụ tạo, nỗ lực hòa nhập những người không được nhìn đến hoặc bị coi thường. Tôi mời gọi mọi cộng đoàn Kitô hữu hãy làm điều này: tạo cho các tín hữu của mình những giây phút để họ suy nghĩ lại về lối sống của mình; hãy dành thời gian để xét lại sự hiện diện của mình trong khu vực và sự đóng góp của mình để làm cho nó tốt hơn. Khốn cho chúng ta nếu việc sám hối của Kitô giáo giống như loại sám hối đã khiến Chúa Giêsu buồn lòng. Người cũng nói với chúng ta: “Anh em chớ làm bộ rầu rĩ như bọn đạo đức giả: chúng làm cho ra vẻ thiếu não, để thiên hạ thấy là chúng ăn chay” (Mt 6,16). Ngược lại, hãy để người khác nhìn thấy niềm vui trên khuôn mặt, ngửi mùi hương của tự do và trải nghiệm một tình yêu làm cho mọi thứ trở nên mới mẻ, bắt đầu từ những người bé nhỏ nhất và gần gũi chúng ta nhất. Điều này có thể xảy ra trong mọi cộng đồng Kitô giáo.

Tùy theo mức độ chúng ta thực hành hoán cải thể nào trong Mùa Chay này mà nhân loại đã lạc hướng sẽ cảm nhận được một sự sáng tạo trào dâng: một tia sáng *hy vọng mới*. Tôi muốn nói với anh chị em, như với những người trẻ tôi đã gặp ở Lisbon mùa hè năm ngoái: “Hãy tìm kiếm và sẵn sàng mạo hiểm. Vào thời điểm lịch sử này, chúng ta đối diện với những thách đố to lớn, chúng ta nghe những tiếng van nài đau đớn của nhiều người. Chúng ta đang chứng kiến một cuộc chiến tranh thế giới thứ ba từng mảnh. Nhưng chúng ta hãy can đảm để thấy rằng thế giới của chúng ta không phải đang hấp hối mà là đang trong quá trình sinh nở; không phải ở cuối, mà là ở đầu của một chương mới vĩ đại của lịch sử. Chúng ta cần phải can đảm để nghĩ như thế” (Diễn từ với sinh viên đại học, ngày 3 tháng 8 năm 2023). Đó là lòng can đảm của sự hoán cải, nảy sinh từ việc thoát khỏi cảnh nô lệ. Vì đức tin và đức ái nắm tay hy vọng, đứa bé này. Chúng dạy nó bước đi, và đồng thời, nó kéo chúng về phía trước^[1].

Tôi chúc lành cho tất cả anh chị em và hành trình Mùa Chay của anh chị em.

Roma, San Giovanni in Laterano, ngày 3 tháng 12 năm 2023, Chúa nhật I Mùa Vọng.

Giáo Hoàng Phanxicô

[1] Xem Ch. Péguy, *Il portico del mistero della seconda virtù*, Milano 1978, 17-19.

Thư gửi dân Chúa của Đại hội Thường kỳ lần thứ XVI - Thượng Hội đồng Giám mục

Các tham dự viên Thượng Hội Đồng hy vọng rằng những tháng tới, vốn tách biệt họ khỏi phiên họp thứ hai vào tháng 10 năm 2024, sẽ cho phép mọi người tham gia một cách cụ thể vào tính năng động của sự hiệp thông sứ mạng được biểu thị bằng từ ngữ “sinodo” (chung một con đường). Đây không phải là một hệ tư tưởng mà là một kinh nghiệm bắt nguồn từ Truyền thống Tông đồ.



Thư gửi dân Chúa của Đại hội Thường kỳ lần thứ XVI - Thượng Hội đồng Giám mục

Anh chị em thân mến,

Khi công việc của kỳ họp đầu tiên của Đại hội Thường kỳ lần thứ XVI của Thượng Hội đồng Giám mục sắp kết thúc, chúng tôi muốn cùng với tất cả anh chị em tạ

ơn Chúa vì trải nghiệm đẹp đẽ và phong phú mà chúng ta vừa trải qua. Chúng tôi đã sống thời gian ân phúc này trong sự hiệp thông sâu sắc với tất cả anh chị em. Chúng tôi đã được anh chị em nâng đỡ bằng lời cầu nguyện, đã mang theo những kỳ vọng, những câu hỏi và thậm chí cả những nỗi sợ hãi của anh chị em. Hai năm đã trôi qua kể từ khi, theo yêu cầu của Đức Thánh Cha Phanxicô, một tiến trình lắng nghe và phân định lâu dài đã bắt đầu, mở ra cho tất cả dân Chúa, không một ai bị loại trừ, “cùng nhau bước đi”, dưới sự dẫn dắt của Chúa Thánh Thần, như các môn đệ thừa sai bước theo Chúa Kitô Giêsu.

Kỳ họp vốn đã đưa chúng tôi đến quy tụ với nhau ở Rôma từ ngày 30 tháng 9 tạo thành một giai đoạn quan trọng trong tiến trình này. Theo nhiều cách, đó là một trải nghiệm chưa từng có. Lần đầu tiên, theo lời mời gọi của Đức Thánh Cha Phanxicô, những người, nam cũng như nữ, nhờ bí tích rửa tội, được ngồi cùng một bàn để tham gia không chỉ vào các cuộc thảo luận mà còn vào các cuộc bỏ phiếu của Đại hội Thượng Hội đồng Giám mục lần này. Cùng nhau, trong sự bổ túc cho nhau về ơn gọi, đặc sủng và sứ vụ của mình, chúng tôi đã chăm chú lắng nghe Lời Chúa cũng như lắng nghe kinh nghiệm của người khác. Sử dụng phương pháp trò chuyện trong Chúa Thánh Thần, chúng tôi khiêm tốn chia sẻ sự phong phú và nghèo nàn từ các cộng đoàn của chúng tôi trên khắp các châu lục, cố gắng nhận ra những gì Chúa Thánh Thần muốn nói với Giáo hội ngày nay. Do đó, chúng tôi cũng đã trải nghiệm được tầm quan trọng của việc thúc đẩy trao đổi lẫn nhau giữa truyền thống Latinh và các truyền thống Kitô giáo Đông phương. Sự tham gia của các đại biểu huynh đệ từ các Giáo hội và cộng

đoàn giáo hội khác đã giúp các cuộc tranh luận của chúng tôi trở nên phong phú một cách sâu sắc.

Kỳ đại hội của chúng tôi diễn ra trong bối cảnh một thế giới đang gặp khủng hoảng, nơi những vết thương và sự bất bình đang đầy tai tiếng đã vọng lên một cách đau đớn trong trái tim chúng ta và khiến cho công việc của chúng tôi có một sức nặng đặc biệt, nhất là khi một số người trong chúng tôi đến từ những quốc gia nơi chiến tranh đang hoành hành. Chúng tôi cầu nguyện cho các nạn nhân của bạo lực tàn sát, không quên tất cả những người bị cảnh nghèo và nạn tham nhũng ném vào con đường di cư nguy hiểm. Chúng tôi đã đảm bảo tình liên đới và sự dấn thân của chúng tôi cùng với những con người, nữ cũng như nam, đang làm việc với tư cách những người kiến tạo công lý và hòa bình ở mọi nơi trên thế giới.

Theo lời mời của Đức Thánh Cha, chúng tôi đã dành một không gian quan trọng cho sự thinh lặng, để khuyến khích việc lắng nghe một cách tôn trọng và ước muốn hiệp thông trong Chúa Thánh Thần giữa chúng tôi. Trong buổi canh thức đại kết khai mạc, chúng ta đã cảm nghiệm được niềm khao khát hiệp nhất ngày càng lớn lên trong việc thâm lặng chiêm ngưỡng Đức Kitô chịu đóng đinh. “Thật vậy, thập giá là ngai tòa duy nhất của Đấng đã hiến mạng sống mình để cứu rỗi thế gian, đã giao phó các môn đệ của mình cho Chúa Cha, để 'tất cả nên một' (Ga 17:21). Hiệp nhất vững chắc trong niềm hy vọng mà sự phục sinh của Chúa Kitô mang lại cho chúng ta, chúng tôi đã phó thác cho Chúa Ngôi nhà chung của chúng ta, nơi mà tiếng kêu la của trái đất và của người nghèo ngày càng vang lên khẩn thiết:

'Laudate Deum!'", Đức Thánh Cha Phanxicô đã nhắc lại ngay từ khi bắt đầu công việc của chúng tôi.

Ngày qua ngày, chúng tôi nghe thấy lời kêu gọi cấp bách về sự hoán cải mục vụ và truyền giáo. Bởi vì ơn gọi của Giáo Hội là loan báo Tin Mừng, không phải bằng cách tập trung vào chính mình, nhưng bằng cách phục vụ tình yêu vô hạn mà Thiên Chúa yêu thương thế giới (x. Gioan 3:16). Khi một số người được hỏi về những gì họ mong đợi từ Giáo hội nhân dịp Thượng Hội đồng lần này, vài người vô gia cư sống gần Quảng trường Thánh Phêrô đã trả lời: "Tình yêu!". Tình yêu này phải luôn luôn là trái tim nhiệt thành của Giáo hội, tình yêu Ba Ngôi và Thánh Thể, như Đức Thánh Cha đã nhắc lại ở nửa chặng đường kỳ họp của chúng tôi, vào ngày 15 tháng 10, qua thông điệp về Thánh Têrêsa Hải Đòng Giêsu. Chính "niềm tin tưởng" mang lại cho chúng tôi sự táo bạo và tự do nội tâm mà chúng tôi đã trải nghiệm, không ngần ngại bày tỏ những điểm hội tụ cũng như những khác biệt, những ước muốn và những thách thức của chúng tôi một cách tự do và khiêm tốn.

Và bây giờ? Chúng tôi hy vọng rằng những tháng tới, vốn tách biệt chúng tôi khỏi phiên họp thứ hai vào tháng 10 năm 2024, sẽ cho phép mọi người tham gia một cách cụ thể vào tính năng động của sự hiệp thông sứ mạng được biểu thị bằng từ ngữ "sinodo" (chung một con đường). Đây không phải là một hệ tư tưởng mà là một kinh nghiệm bắt nguồn từ Truyền thống Tông đồ. Như Đức Thánh Cha đã nhắc nhở chúng ta khi bắt đầu quá trình này: "Sự hiệp thông và sứ mạng có nguy cơ vẫn là những thuật ngữ hơi trừu tượng nếu Giáo hội không vun trồng sự hiệp thông và sứ mạng ấy nơi thực hành nhằm cụ thể hóa tính

hiệp hành (...), thúc đẩy sự tham gia thực sự của mọi người” (ngày 9 tháng 10 năm 2021). Có nhiều thách thức và nhiều câu hỏi: báo cáo tóm tắt của kỳ đại hội đầu tiên sẽ làm rõ các điểm đã đạt được đồng thuận, nêu bật những vấn đề còn bỏ ngỏ và chỉ ra cách tiếp tục công việc.

Để tiến tới trong việc phân định của mình, Giáo hội tuyệt đối cần lắng nghe mọi người, bắt đầu từ những người nghèo nhất. Điều này đòi hỏi một hành trình hoán cải từ phía Giáo hội, cũng là một hành trình ca ngợi: “Lạy Cha là Chúa Tể trời đất, con xin ngợi khen Cha, vì Cha đã giấu không cho bậc khôn ngoan thông thái biết những điều này, nhưng lại mặc khải cho những người bé mọn” (Lc 10:21)! Đó là lắng nghe những người không có quyền lên tiếng trong xã hội hoặc những người cảm thấy bị loại trừ, thậm chí rời khỏi Giáo hội. Đó là lắng nghe các nạn nhân của chủ nghĩa phân biệt chủng tộc dưới mọi hình thức, đặc biệt là ở một số vùng, những người dân bản địa có nền văn hóa bị chế giễu. Trên hết, Giáo hội trong thời đại chúng ta có nhiệm vụ lắng nghe, trên tinh thần hoán cải, các nạn nhân của sự lạm dụng do các thành viên trong thân thể giáo hội gây ra, cũng như cam kết một cách cụ thể và trên bình diện cơ cấu để đảm bảo rằng điều này không xảy ra nữa.

Giáo hội cũng cần lắng nghe giáo dân, nam cũng như nữ, tất cả những ai được kêu gọi nên thánh nhờ ơn gọi rửa tội: chứng từ của các giáo lý viên, những người trong nhiều tình huống là những người đầu tiên loan báo Tin Mừng; sự đơn sơ và sinh động của trẻ em, sự nhiệt tình của giới trẻ, những câu hỏi và lời kêu gọi của họ; những giấc mơ của người già, sự khôn ngoan và ký ức của họ. Giáo hội cần lắng nghe các gia đình, những mối quan tâm của họ về giáo

dục, những chứng từ Kitô giáo mà họ đưa ra trong thế giới ngày nay. Giáo hội cần phải chào đón tiếng nói của những người mong muốn được tham gia vào các sứ vụ giáo dân hoặc vào các cơ quan tham gia phân định và đưa ra quyết định.

Để tiến tới trong việc phân định hiệp hành, Giáo hội đặc biệt cần thu thập nhiều hơn nữa những lời nói và kinh nghiệm của các thừa tác viên thụ phong: các linh mục, những cộng tác viên đầu tiên của các giám mục, những người mà thừa tác vụ bí tích của họ không thể thiếu đối với đời sống của toàn thân thể giáo hội; các phó tế, qua thừa tác vụ của mình, thể hiện mối quan tâm của toàn thể Giáo hội trong việc phục vụ những người dễ bị tổn thương nhất. Giáo hội cũng phải để cho mình được thách thức bởi tiếng nói ngôn sứ của đời sống thánh hiến, như người canh gác tỉnh thức trước những lời mời gọi của Chúa Thánh Thần. Và Giáo Hội cũng phải chú ý đến những người không chia sẻ đức tin với mình nhưng tìm kiếm sự thật, và nơi họ Chúa Thánh Thần là Đấng ban cho “mọi người khả năng được tháp nhập, theo cách mà Thiên Chúa biết, vào mầu nhiệm Vượt Qua” (Gaudium et spes 22) vẫn hiện diện và hoạt động.

“Thế giới mà chúng ta đang sống, cũng là thế giới mà chúng ta được kêu gọi yêu thương và phục vụ ngay cả trong những mâu thuẫn của nó, đòi hỏi Giáo hội phải tăng cường sự hiệp lực trong mọi lĩnh vực sứ mạng của mình. Con đường hiệp hành đích thị là con đường mà Thiên Chúa mong đợi nơi Giáo hội của thiên niên kỷ thứ ba” (Đức Thánh Cha Phanxicô, ngày 17 tháng 10 năm 2015). Chúng ta không được ngần ngại đáp lại lời kêu gọi này. Đức Trinh

Nữ Maria, người đầu tiên trong cuộc hành trình, đồng hành cùng chúng ta trong cuộc hành hương của chúng ta. Trong niềm vui cũng như nỗi buồn, Mẹ chỉ cho chúng ta Con của Mẹ và mời gọi chúng ta tin tưởng. Chính Người, Chúa Giêsu, là niềm hy vọng duy nhất của chúng ta!

Vatican, ngày 25 tháng 10 năm 2023

Vatican News

**HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC VIỆT NAM
THƯ MỤC VỤ GỬI CỘNG ĐỒNG DÂN CHÚA
VỀ GIÁO HỘI THAM GIA**

Anh chị em thân mến,

Chúng tôi, các giám mục tham dự Hội nghị thường niên kỳ II năm 2023 tại Trung tâm Mục vụ Tổng Giáo phận (TTMV TGP) Sài Gòn - Thành phố Hồ Chí Minh, xin gửi đến anh chị em lời chào thân ái và tình hiệp thông trong Chúa Kitô.

Trong Thư Chung nhân dịp Đại hội Hội đồng Giám mục (HĐGM) năm 2022, chúng tôi đã đề nghị lộ trình mục vụ cho ba năm liên tiếp: Cùng cố sự hiệp thông (2023); Thúc đẩy sự tham gia đời sống Giáo hội (2024) và Cùng nhau loan báo Tin Mừng (2025). Chúng tôi ghi nhận sự hưởng ứng nhiệt tình của mọi thành phần Dân Chúa để cùng cố sự hiệp thông với Chúa, thể hiện qua việc học hỏi

Lời Chúa và những chấn chỉnh kỷ luật Phụng vụ, nhất là Phụng vụ Thánh Thể; và củng cố tình hiệp thông huynh đệ, thể hiện qua đời sống hiệp nhất cộng đoàn và qua những hoạt động bác ái thiết thực. Qua thư này, chúng tôi đề nghị anh chị em tiếp tục sống tình hiệp thông, đồng thời mời gọi anh chị em thực hiện chương trình đã đề ra cho năm 2024 là Thúc đẩy sự tham gia đời sống Giáo hội.

1- Nền tảng của sự tham gia

Tham gia là một trong ba yếu tố căn bản của Giáo hội hiệp hành. Ở đó, mọi người đều bình đẳng, cộng tác tùy theo ơn gọi của mình và phục vụ lẫn nhau qua các ân huệ đã lãnh nhận từ Chúa Thánh Thần. Việc tham gia xây dựng Giáo hội là sứ mạng tự bản chất của người Kitô hữu. Qua Bí tích Thanh tẩy, chúng ta cùng chung một phẩm giá là con Thiên Chúa, thành viên của gia đình Giáo hội, anh chị em trong Đức Kitô, cùng tham dự vào chức năng tư tế, ngôn sứ và vương đế của Người. Tài liệu làm việc của Thượng HĐGM thế giới lần thứ XVI nêu rõ: “Bí tích Rửa tội tạo ra một sự đồng trách nhiệm thực sự giữa tất cả các phần tử của Giáo hội, được thể hiện qua sự tham gia của tất cả mọi người vào sứ vụ và qua việc xây dựng cộng đoàn Giáo hội tùy theo đặc sủng của mỗi người” (số 20).

Đức Thánh Cha Phanxicô nhấn mạnh: “Tất cả những người đã được rửa tội đều được mời gọi tham gia vào đời sống và sứ vụ của Giáo hội. Nếu không có sự tham gia thực sự của Dân Chúa, nói về hiệp thông có nguy cơ chỉ còn là một ước vọng đạo đức... Trao quyền cho mọi người tham gia là một bổn phận thiết yếu của Giáo hội!” (Diễn từ khai mạc Thượng HĐGM thế giới XVI, ngày 09/10/2021).

2 - Tâm quan trọng của sự tham gia

Như anh chị em đã biết, Giáo hội công giáo hoàn vũ đang cử hành Thượng HĐGM thế giới lần thứ XVI với chủ đề Hướng tới một Giáo hội hiệp hành: Hiệp thông, Tham gia và Sứ vụ. Trong tiến trình chuẩn bị Thượng Hội đồng, mọi thành phần Dân Chúa đều được mời gọi nói lên những ưu tư và kỳ vọng của mình. Hai giám mục Việt Nam được Đức Thánh Cha bổ nhiệm sẽ tham dự phiên họp Đại hội của Thượng Hội đồng tại Rôma vào tháng Mười năm nay. Các ngài đại diện cho Dân Chúa tại Việt Nam, đóng góp ý kiến trong tinh thần đồng trách nhiệm và hiệp thông sâu xa với Giáo hội hoàn vũ.

Tại Việt Nam, do hoàn cảnh lịch sử, cùng với những khó khăn trong đời sống và cách hiểu giáo lý chưa đúng, một số giáo dân sống đức tin thụ động và dửng dưng với những hoạt động của cộng đoàn địa phương. Với họ, đời sống đức tin chỉ bao hàm trong việc tuân giữ ngày Chúa nhật. Do đó, thúc đẩy sự tham gia vào đời sống và sứ mạng của Giáo hội tại Việt Nam là một nhu cầu cấp thiết.

3 - Những đề nghị

Một cách cụ thể, chúng tôi muốn nhấn nhủ và mời gọi anh chị em nhiệt tình và chủ động tham gia xây dựng Giáo hội ngay chính nơi mình đang sống và làm việc.

- Anh em linh mục hãy ý thức chức tư tế thừa tác mà mình được lãnh nhận là để phục vụ chức tư tế cộng đồng do Bí tích Rửa tội. Cả hai chức tư tế, theo cách thức riêng của mình, đều tham dự vào chức tư tế duy nhất của Đức Kitô.

Do đó, các chủ chăn có chức thánh phải nhìn nhận và phát huy phẩm giá và trách nhiệm của giáo dân trong Giáo hội. Các ngài cần sẵn sàng lắng nghe ý kiến của họ, tín cẩn giao phó công tác để họ phục vụ Giáo hội, cho họ tự do và quyền hạn để hành động, hơn nữa, cũng nên khuyến khích và tạo điều kiện để họ đảm nhận những công việc do chính họ khởi xướng (x. LG 37).

Các linh mục cần tổ chức những lớp đào tạo giáo dân, giúp họ hiểu đúng về vai trò, bổn phận, ơn gọi và sứ mạng của họ trong Giáo hội. Tại các giáo xứ, linh mục và tu sĩ không kiêm nhiệm hết mọi việc thay thế giáo dân, nhưng hướng dẫn và đồng hành để giúp họ chu toàn ba chức năng của Bí tích Thanh tẩy.

- Anh chị em tu sĩ là những người đang sống theo ba lời khuyên Phúc âm, như dấu chỉ sự hiện diện của Nước Trời giữa trần gian, đồng thời dấn thân vào mọi môi trường của xã hội, như muối và ánh sáng giữa đời. Anh chị em hãy sống đúng và phát huy đặc sủng của mình, đồng thời cộng tác với các linh mục giáo phận, củng cố đời sống đức tin nơi các tín hữu và tích cực dấn thân trong những hoạt động bác ái và xã hội như chúng ta đang làm, góp phần làm toả sáng hình ảnh Đức Kitô trong xã hội hôm nay.

- Anh chị em giáo dân hãy ý thức về sứ mạng và vai trò của mình trong Giáo hội. Nhờ phẩm giá chung do phép Rửa tội, anh chị em là những người đồng trách nhiệm với tất cả các linh mục và tu sĩ nam nữ, đối với sứ mệnh của Giáo hội. Anh chị em không những thuộc về Giáo hội mà là Giáo hội (x. Christifideles laici, số 9). Do đó, hãy nhiệt thành tham gia và cộng tác chặt chẽ với các linh mục để

xây dựng Giáo hội và thực thi sứ mạng làm chứng cho Chúa ở giữa đời.

Cách riêng, các thành viên Hội đồng Mục vụ giáo xứ, giáo lý viên, thừa tác viên ngoại thường của Bí tích Thánh Thể, những người đặc trách Phụng vụ, thành viên của các hiệp hội và hội đoàn, cần có đời sống nội tâm và học hỏi giáo huấn của Giáo hội để tham gia các sinh hoạt với tinh thần siêu nhiên, tích cực nhiệt thành mà vẫn luôn hiệp thông hài hòa với các linh mục, tu sĩ và cộng đoàn.

Anh chị em thân mến,

Di sản đức tin của hơn 400 năm loan báo Tin Mừng tại Việt Nam được trao phó cho chúng ta. Di sản ấy đã phải đánh đổi bằng lao nhọc của các bậc Tiền nhân và máu các Thánh tử đạo. Chúng ta có bổn phận gìn giữ và phát triển, để có thể chuyển tải di sản ấy cho các thế hệ tương lai. Xin anh chị em cùng với chúng tôi, theo bậc sống và khả năng Chúa ban, xây dựng một Giáo hội hiệp hành như chúng ta mong muốn.

Năm 2023 này, Giáo hội công giáo Việt Nam kỷ niệm 35 năm các anh hùng tử đạo được phong hiển Thánh (1988-2023). Đây là dịp để chúng ta học hỏi về lịch sử loan báo Tin Mừng tại Việt Nam, về gương anh hùng của các bậc Tiền nhân, qua đó chúng ta dâng lời tạ ơn Chúa, nguyện bước tiếp thế hệ đi trước, viết lên những trang sử hào hùng của Giáo hội, dần thân làm chứng cho Chúa và góp phần xây dựng Quê hương an bình, thịnh vượng.

Nguyện xin Đức Trinh Nữ Maria, Thánh Cả Giuse, và các Thánh tử đạo Việt Nam cầu bầu cùng Chúa cho chúng ta. Chúc anh chị em luôn mạnh khoẻ, bình an và tràn đầy niềm vui trong ơn Chúa.

TTMV TGP Sài Gòn - Tp. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 9
năm 2023

(đã ký)

+ Giuse Đỗ Mạnh Hùng
Giám mục Giáo phận Phan
Thiết
Tổng Thư ký HĐGM Việt
Nam

(đã ấn ký)

+ Giuse Nguyễn Năng
Tổng Giám mục TGP Sài
Gòn - Tp. Hồ Chí Minh
Chủ tịch HĐGM Việt Nam

LOGO NĂM MỤC VỤ 2024: “THÚC ĐẨY SỰ THAM GIA ĐỜI SỐNG GIÁO HỘI”

Văn phòng Hội đồng Giám mục Việt Nam
và *JOSCREATIVE*
(joscreative.com)

Ý NGHĨA VĂN TỰ & HÌNH ẢNH

- Ý nghĩa văn tự

Cụm từ “Năm 2024: Thúc đẩy sự tham gia đời sống Giáo Hội” là chủ đề được Hội đồng Giám mục Việt Nam (HĐGM VN) chọn để tiếp tục và phát huy tinh thần hiệp hành trong đời sống địa phương.



- Cây sự sống

Từ logo của Synod, cây sự sống là cây to lớn, hùng vĩ, tràn đầy khôn ngoan và ánh sáng, đang vươn lên trời cao. Nó là dấu chỉ của sức sống và niềm hy vọng sâu xa, biểu trưng cho thánh giá Chúa Kitô. Cây này đặt dưới Thánh Thể đang tỏa sáng như mặt trời; các nhánh cây được mở rộng theo chiều ngang như đôi tay hoặc đôi cánh, gợi lên hình ảnh Chúa Thánh Thần.

- Hai nhánh Thiên Tuế

Gợi nhớ vinh thắng của các Thánh Tử Đạo Việt Nam và nói lên sự kế thừa đức tin vững mạnh từ cha ông và tiếp tục phát triển đức tin ấy trong tương lai.

- Sách Kinh Thánh

Được mở ra và đặt trước cộng đoàn dân Chúa như lời mời gọi và cổ vũ đọc Kinh Thánh. Lời Chúa sẽ thấm nhập và lan tỏa trong cuộc sống của từng người; tạo nên nền tảng cho mối hiệp thông giữa các tín hữu và dẫn lối cho bước đi hiệp hành.

- Cộng đoàn dân Chúa

Tám bóng người đại diện cho các thành phần Dân Chúa cùng bước đi trên con đường hiệp hành: Thanh niên nam nữ, cao niên, thiếu nhi, giáo dân, tu sĩ, giám mục cùng hiệp thông trên nẻo đường loan báo Tin Mừng.

TYPOGRAPHY & MÀU SẮC

Màu sắc của logo được sử dụng dựa trên 5 màu chủ đạo mang màu sắc trẻ trung, tươi vui, diễn tả ý nghĩa niềm hy vọng của đoàn dân Chúa.

#F26B21: Sắc Cam của lửa - biểu tượng nguồn ơn Chúa Thánh Thần, của nhiệt huyết, được chọn tô cho hình ảnh cây sự sống, như muốn tập trung nguồn ơn sức mạnh mà đoàn dân Chúa được lãnh nhận.

#216F38: Sắc Xanh Lá mang sức sống tinh thần của đoàn dân Chúa, màu sắc của sự tươi mát và tinh thần sống xanh nhắc nhở đoàn người trong việc chung tay bảo vệ ngôi nhà chung.

#005691: Sắc Xanh Dương diễn tả sắc xanh của hy vọng, sự mong chờ niềm vui của ơn cứu độ.

#931A3E: Sắc Hồng là ý nghĩa của tấm lòng, sự yêu thương, gắn kết và san sẻ. Đây cũng là đức tính đáng quý của người phụ nữ Việt Nam.

#FFFFFF: Sắc Trắng của con đường diễn tả sự Phục sinh – con đường hướng đoàn người về quê trời trong hân hoan và vững tin vào màu nhiệm sống lại của Chúa Giêsu.

Văn phòng Hội đồng Giám mục Việt Nam



THÁNH LỄ

LẠY THÁNH GIUSE

Minh Đệ



1. Lạy Thánh Giu- se vinh hiển trên nơi diêu quang. Người được Thiên
2. Lạy Thánh Giu- se khi sống trên nơi trần ai. Người hằng chiêm
3. Lạy Thánh Giu- se Cha xứng một vị hiển phụ. Bạn lành Trinh
4. Lạy Thánh Giu- se gương mẫu cho người cần lao. Mặc dù vất
5. Lạy Thánh Giu- se gương mẫu cho người đồng trinh. Lòng Người thanh



Chúa phong ban tước lộc cao sang. Nhớ khi sinh tiền Cha
ngắm Thiên Nhan Chúa Trời Ngôi Hai. Dám xin Cha lành cho
Nữ Cha nuôi Nhi Đồng Giê- su. Dám xin hộ phù diu
vả Cha luôn giữ lòng thanh cao. Dám xin Cha lành thương
khiết như bông huệ, dưỡng thủy tinh. Dám xin Cha lành thương



đã giữ gìn Thánh Thất. Dám xin hộ phù đoàn con cái nơi trần gian.
chúng con rầy ở thế. Vững tin không rời và yêu Chúa chẳng hề phai.
dắt kẻ làm gia trưởng. Thánh hoá gia đình và ban phúc thiêng nghìn thu.
giúp thợ thuyền lao khổ. Biết đem thanh bần dọn ngày phúc vinh đời sau.
giúp con hèn yếu đuối. Thẳng mọi dục tình hầu sau đáng ơn trường sinh.



ĐK. Mừng lạy Cha chí nhân chí lành. Là bạn thanh sạch Đức Nữ



Trinh. Nhân đức Cha rạng ngời. Soi chiếu muôn nghìn đời. Nguyện cho



con noi dấu Người liên. Để sau được vinh phúc vô biên.

Ca nhập lễ

Đây là đầy tớ trung tín và khôn ngoan, mà Chúa đã đặt lên trông coi gia đình Người.

Bài Đọc I: 2 Sm 7, 4-5a. 12-14a. 16

“Thiên Chúa sẽ ban cho Người ngôi báu của Đavít, tổ phụ Người”.

Bài trích sách Samuel quyển thứ hai.

Trong những ngày ấy, Chúa phán cùng Nathan rằng: “Hãy đi nói với Đavít tôi tớ Ta rằng: Khi ngày của ngươi đã viên mãn, ngươi sẽ yên nghỉ với các tổ phụ ngươi; sau đó, Ta sẽ cho miêu duệ ngươi lên kế vị và Ta sẽ làm cho triều đại ngươi được vững bền. Chính người sẽ xây cất một ngôi nhà để kính danh Ta, và Ta sẽ làm cho ngôi báu triều đại ngươi được củng cố đến muôn đời. Ta sẽ là Cha của người, và người sẽ là con Ta. Nhà của ngươi và triều đại của ngươi sẽ vững chắc đến muôn đời trước mặt Ta, ngôi báu ngươi sẽ vững bền mãi mãi”.

Đó là lời Chúa.

Đáp Ca: Tv 88, 2-3. 4-5. 27 và 29

Đáp: Miêu duệ người tồn tại đến muôn đời

Xướng: Tôi sẽ ca ngợi tình thương của Chúa tới muôn đời; qua mọi thế hệ, miệng tôi loan truyền lòng trung thành Chúa. Vì Ngài đã phán: “Tình thương của Ta đứng

vững muôn đời”; trên cõi trời cao, Ngài thiết lập lòng trung tín.

Xuống: Ta đã ký minh ước cùng người ta tuyển lựa, Ta đã thề cùng Đavít là tôi tớ của Ta rằng: “Cho tới muôn đời Ta bảo tồn miếu duệ của người, và Ta thiết lập ngai báu người qua muôn thế hệ”.

Xuống: Chính người sẽ thừa cùng Ta: “Chúa là Cha con, và Thiên Chúa là Đá Tảng cứu độ của con”. Đời đời Ta sẽ dành cho người lòng sùng ái, và lời ước Ta ký với người sẽ được mãi mãi duy trì.

Bài Đọc II: Rm 4, 13. 16-18. 22

“Mặc dầu tuyệt vọng, ông vẫn tin”.

Bài trích thư Thánh Phaolô Tông đồ gửi tín hữu Rôma.

Anh em thân mến, không phải nhờ lề luật mới có lời hứa ban cho Abraham hay dòng dõi của ông trở nên kẻ thừa kế thế gian, nhưng là nhờ sự công chính của đức tin. Vì thế, do đức tin, được coi như là theo ân sủng, lời hứa cho mọi dòng dõi được vững bền, không phải chỉ cho kẻ sinh bởi lề luật, mà còn cho kẻ sinh bởi đức tin của Abraham, tổ phụ của mọi người chúng ta, (như có lời chép rằng: Ta đã đặt người làm cha nhiều dân tộc) trước mặt Thiên Chúa, Đáng ông đã tin, Đáng cho kẻ chết sống lại, và kêu gọi cái không có như có. Mặc dầu tuyệt vọng, ông vẫn tin rằng mình sẽ trở thành cha nhiều dân tộc, như

có lời đã phán với ông rằng: “Dòng dõi người sẽ như thế”. Vì vậy, ông đã được kể như sự công chính.

Đó là lời Chúa.

Câu Xướng Trước Phúc Âm

Lạy Chúa, phúc cho những ai ngụ nơi nhà Chúa, họ sẽ khen ngợi Chúa đến muôn đời.

PHÚC ÂM: Mt 1, 16. 18-21. 24a

“Giuse đã thực hiện như lời Thiên thần Chúa truyền”.

Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo Thánh Matthêu.

Giacóp sinh Giuse là bạn của Maria, mẹ của Chúa Giêsu gọi là Đức Kitô. Chúa Kitô giáng sinh trong hoàn cảnh sau đây: Mẹ Người là Maria đính hôn với Giuse, trước khi về chung sống với nhau, đã thụ thai bởi phép Chúa Thánh Thần. Giuse bạn của bà là người công chính, không muốn tố cáo bà, nên định tâm lìa bỏ bà cách kín đáo. Nhưng đang khi định tâm như vậy, thì Thiên thần hiện đến cùng ông trong giấc mơ và bảo: “Hỡi Giuse con vua Đavít, đừng ngại nhận Maria về nhà làm bạn mình, vì Maria mang thai là bởi phép Chúa Thánh Thần; bà sẽ sinh hạ một con trai mà ông đặt tên là Giêsu: vì chính Người sẽ cứu dân mình khỏi tội”. Khi tỉnh dậy, Giuse đã thực hiện như lời Thiên thần Chúa truyền.

Đó là lời Chúa.

Lời nguyện tín hữu

Chủ tế: Anh Chị Em thân mến, Thánh Giuse đã được Thiên Chúa trao sứ mạng làm Cha nuôi Đấng Cứu Thế và bảo vệ gia đình Nagiarét. Với niềm tin mạnh mẽ, Ngài đã chu toàn trọn vẹn sứ mạng. Trong tâm tình yêu mến và nhờ lời cầu bầu của ngài, chúng ta dâng lên Chúa lời nguyện xin:

1. Thánh Giuse luôn gìn giữ Hội Thánh Chúa, là Đấng Bảo trợ Giáo Hội Việt Nam. Chúng ta hiệp lời cầu xin Chúa cho mọi thành phần Dân Chúa luôn biết noi gương Thánh Cả, sống kiên vững trong niềm tin, bảo vệ đức tin, bảo vệ Giáo Hội, can đảm sống chứng nhân bằng gương sáng và việc lành phúc đức.

2. “Ta đã đặt người làm cha nhiều dân tộc”. Chúng ta hiệp lời cầu xin Chúa cho những bậc cha mẹ trong các gia đình Công Giáo, biết noi gương Thánh Cả, khiêm tốn lắng nghe thánh ý Chúa, dưỡng nuôi và giáo dục con cái sống theo Lời Chúa dạy.

3. Thánh Giuse là Bồn Mạ của Lớp Giuse, quý Cha giáo, quý Cha và quý anh em trong Gia đình Lê Bảo Tịnh. Chúng ta hiệp lời cầu xin Chúa cho con cái Thánh Giuse, luôn noi gương Thánh Cả, sống hy sinh, khiêm nhường, thâm lắng, đón nhận thánh ý Chúa, chu toàn ơn gọi và sứ mạng Chúa trao.

4. “Hãy đến cùng Giuse”. Chúng ta cầu xin Chúa cho các thành viên Gia đình Lê Bảo Tịnh biết noi gương

Thánh Giuse, luôn tìm kiếm và vâng theo thánh ý Chúa trong từng hoàn cảnh cuộc đời, chuyên chăm với bổn phận hằng ngày, để làm sáng danh Chúa và mưu ích cho mọi người.

Chủ tế: Lạy Chúa là Đấng cao cả tốt lành, Chúa đã đặt Thánh Giuse làm cha nuôi Đấng Cứu Thế, làm gương mẫu cho chúng con. Xin ban cho chúng con luôn biết tin tưởng, tìm kiếm thánh ý Cha trên hết mọi sự, để chúng con đạt được hạnh phúc trọn vẹn như Chúa mong ước cho chúng con. *Chúng con cầu xin nhờ Đức Giê-su-Kitô, Chúa chúng con. Amen.*

Ca hiệp lễ

Hỡi người đầy tớ tốt lành và trung tín, hãy vào hưởng sự vui mừng của Chúa người.



T.GIUSE (19-03)

DÒNG DỐI NGƯỜI

(Tv 88,2-3,4-5,27.29)

Lm. Bùi Ninh

1- Con sẽ luôn ca ngợi tình thương Chúa tới muôn đời.
 2- Ta ước giao với người lòng Ta nhắm tới tuyển chọn.
 3- Người sẽ thưa Ta rằng: "Đời con có Chúa thân phụ.



Qua muôn ngàn thế hệ cao rao lòng thành tín Chúa.
 Ta tuyên thệ với người tôi trung là nhà Đa - vít.
 Con tin thờ suốt đời trông nơi Ngài là núi đá".



Vì như Ngài phán dạy: "Tình Ta bền vững thiên thu".
 Rằng: "Nơi dòng dõi người nhờ Ta bền vững thiên thu".
 Và như Ngài phán dạy: "Tình Ta dành mãi yêu người.



Trên cõi trời cao xanh thiết lập lòng Chúa trung thành.
 Ngài bấu người do Ta thiết lập bền vững muôn đời".
 Giao ước lập hôm nao giữ gìn thành tín sao đời".



ĐK- Dòng dõi ơn Chúa rộng ban, sẽ tồn tại mãi muôn năm.



Chúa ban con cháu của người, sẽ tồn tại mãi muôn đời.

Tựa Làn Trầm Hương

Đỗ Vy Hạ



1. Tựa làn trầm hương thơm bay về thiên đường.
 2. Một niềm thành tâm xin dâng trọn xác hồn,
 3. Hòa lời trầm ca cao bay về chín tầng.



1.2.3. Nguyễn tình yêu Chúa thánh hóa cho lễ dâng.



1. Đây bánh thơm nồng, đây chén rượu hồng, làm thành lễ
 2. Cho ước mơ hồng, đẹp lứa tuổi xuân, cuộc đời mai
 3. Muôn tiếng tơ đàn, giọng hát nhịp nhàng, làm thành lễ



vật dâng về Cha chí nhân. ĐK. Chúc tụng



Ngài là Chúa tế càn khôn, Đã rộng tình nuôi



sống con từng ngày. Chúc tụng Ngài là Chúa khắp mọi



nơi, Chúc tụng Ngài mãi đến muôn muôn đời.

Lắng nghe Lời Chúa

Nguyễn Duy



1. Xin cho con biết lắng nghe Lời Ngài dạy con trong đêm tối.
2. Xin cho con biết lắng nghe Lời Ngài dạy con trong cuộc sống.
3. Xin cho con vững bước đi vào đời truyền rao cho Chân Lý.



Xin cho con biết lắng nghe Lời Ngài dạy con lúc lẻ loi.
 Xin cho con biết lắng nghe Lời Ngài từng theo bước đời con.
 Xin cho con biết say mê cuộc đời làm nhân chứng tình yêu.



Xin cho con cất tiếng lên trả lời và vâng theo ý Chúa.
 Xin cho con biết sẵn sàng chờ đợi và vâng nghe theo Chúa.
 Cho môi con thấm nét cười, Lời Ngài được đem cho thế giới.



Xin cho con biết thân thưa: 'Lạy Ngài, Ngài muốn con làm
 Xin cho con biết sẵn sàng chờ đợi thực hành Lời Chúa đã truyền
 Cho đôi tay sáng ơn trời, trọn vẹn hành lý cho ngày



chi?'
 ban. ĐK. Lời Ngài là sức sống đời con. Lời Ngài là ánh sáng đời
 mai.



con. Lời Ngài làm chừa chan hy vọng. Là đường để con hằng đi



bước. Lời Ngài đượm chất ngọt niềm vui. Trọn vẹn ngàn tiếng hát đầy



vui. Lời Ngài đổi mới cho cuộc đời. Lời Ngài hạnh phúc cho trần ai

NGƯỜI CHA HIỀN

Ns. Hồng Trần - Phạm Đình Đài



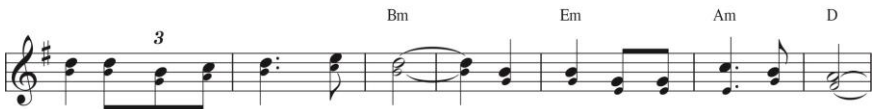
Giu - se Danh Ngài là Cha công chính xưa là bạn Đức Nữ



Trinh nay hiển vinh trên nơi Thiên Đình. Giu -se xin Ngài làm Cha con



cái xin Ngài ngày tháng dẫn đưa hộ phù cho các gia đình. ĐK: Giu



-se xin Ngài đủ thương chúng con. Ban ơn hộ phù các gia đình.



Cho Cha mẹ hiển con ngoan một niềm cả



nhà tình yêu Chúa xin được trung kiên.

MỘT VÀI TÂM TÌNH KỶ NIỆM

Thầm lặng

Ai cũng chú ý đến một người thầm lặng, bao hy sinh khó nhọc vẫn không một lời kể công hay thở than. Chẳng ai biết thầm lặng trong suy tư nhưng lại dạt dào sức mạnh nội tâm. Một thầm lặng biểu lộ qua hành động mau mắn vui tươi nở trên nét mặt. Người thầm lặng đáng kính là Thánh Giuse, người công chính.

Trong cơn bão, Chúa không ở đây, với cơn động đất Chúa cũng không xuất hiện, lửa bốc cháy dữ dội, Chúa không ở đó. Khi cơn gió hiu hiu, Chúa xuất hiện, Elia ra ngoài cửa hang thấy Chúa đi qua (1 V 19, 9a. 11-13a). Trong những ồn ào Chúa đã im lặng, trong cơn gào thét, Chúa vẫn im tiếng. Nghe được tiếng Chúa cần có một kinh nghiệm tĩnh lặng để nghe. Trong cơn gió hiu hiu, một cơn gió rất nhẹ đầy tràn tươi mát, tiếng Chúa ngỏ lời bên tai trong giấc mộng lành: “Này ông Giu-se, con cháu Đa-vít, đừng ngại đón bà Ma-ri-a vợ ông về, vì người con bà cuu mang là do quyền năng Chúa Thánh Thần” (Mt 1, 20). Thúc dậy và người làm theo.

Lần hai, khi ở Bêlem, bé Giêsu vừa được sinh ra sau vài hôm. Sứ thần hiện ra và báo mộng cho Giuse mang con trẻ trốn sang Ai Cập. Lần ba, Chúa lại bảo Thánh Giuse “Mang con trẻ về lại Israel” rồi lần bốn, Chúa lại bảo về Nazareth. Chúa Giêsu lớn lên tại đó, Người được gọi là Giêsu Nazareth.

Bốn lần Chúa bảo qua giấc mộng. Với Thánh Giuse nhận ra ngay tiếng Chúa. Còn ta, thôi chỉ là giấc mộng, có thật không? Để rồi cứ theo ý riêng ta.

Bởi thế trước bao dự định, kế hoạch của ta nhiều lúc đổ bể, chẳng như ta mong cầu. Ta làm theo ý riêng nên phần nào may rủi, khó tránh những thất bại không lường trước. Chúa bảo Giuse đón nhận Maria về làm vợ, sau dự định bỏ mặc Maria. Vì thai nhi kia không phải của ông mà của ai đó. Trong ta có bao nhiêu nghi ngại khi gánh vác thay cho người khác trách nhiệm. Ta khoanh tay góp lời nhưng chẳng bao giờ góp sức. Ta nghi ngờ và lên án hoặc chê trách, thay vì nghe tiếng Chúa nói “Con hãy mang lấy đau thương của người anh chị em con!”.

Để bảo vệ con trẻ, ta đã làm gì cho chúng hay thôi mặc kệ chúng. Chúng quấy rầy ta, ta cho chúng cái điện thoại hay chiếc Ipad, nó muốn chơi gì mặc nó. Ta đã chăm sóc con trẻ thế nào khi chúng đòi cái này, cái kia, thôi cho nó để yên chuyện. Rồi ta than van, thật khó nuôi con trẻ lớn lên cách khôn ngoan đầy ơn Chúa Thánh Thần.

Thật khó cho ta khi phân định đâu là thánh ý Thiên Chúa? Ta học thức, ta hiểu biết, ta kinh nghiệm bao điều ở đời sống. Ý Chúa xa vời quá làm sao vâng theo, hoặc chẳng nghe thấy ý Chúa bao giờ. Ý riêng ta chiếm hết mọi phần trong hoạt động của ta. Chúa không ở trong gió bão, Chúa không ở chỗ động đất, lửa cháy. Chúa ở nơi gió hiu hiu, ở nơi tĩnh lặng của tâm hồn.

Chúa ở đó, nơi tĩnh lặng mà ta lại tìm Chúa trong ồn ào náo động. Ta thấy sợ khi im lặng, không hơi tiếng. Ngay cả lúc ta thỉnh lặng nhưng trong đầu lại ồn ào bao chuyện. Ta mãi mê nghĩ lung tung, những câu chuyện gia đình, xã hội chung quanh. Có thể chìm trong thanh vắng được không, khi tâm trí ồn ào?

Chính vì ta ưa thích ồn ào, nhiều lúc thêm mệt mỏi, chán ngán khi làm việc. Không thể mau mắn thi hành công việc trong vui tươi, trong niềm cảm tạ. Ta thường kéo lê cuộc sống. Sống để tồn tại chứ không thực sự sống tràn đầy năng lượng thiêng liêng, bởi thiếu Thần Khí.

Khi ta làm xong công chuyện gì ta thường hay kể lể, cao rao. Thành công lớn thì cao ngạo nhiều hơn. Ta âm ỉ khoe khoang, kể cho người này, người kia thành tích của ta. Ta lên báo, ta quảng bá, ta tự sướng trên Facebook, trên Tiktok trên Twitter. Khiêm nhường im tiếng sao lại khó khi đã hoàn tất công việc đời mình.

Thánh Giuse thâm lặng khuất bóng trước khi Chúa Giêsu ra đi rao giảng.

Xin Thánh Giuse dạy con biết thâm lặng để nghe tiếng Chúa. Thâm lặng trong hy sinh, thi hành công việc trong Thánh Ý Chúa, hoàn tất trong khiêm nhường, bác ái.

Lm. Giuse Hoàng Kim Toan

Người tín hữu Công giáo làm gì trong Mùa Chay?

Hành trình Mùa Chay khởi đầu từ Thứ Tư Lễ Tro bao gồm ba yếu tố: cầu nguyện, ăn chay và làm việc bác ái.

Cầu Nguyện

Trong mùa Chay, Hội Thánh mời gọi con cái của mình gia tăng cầu nguyện, trong cõi lòng lặng lẽ thâm trầm của mình, thực hiện lại và luôn mãi, cuộc tìm gặp Thiên Chúa ngày càng quyết tâm và thân tình hơn, khám phá lại Thiên Chúa là Đấng ban cho loài người sự sống (x Stk 2, 7). Thiên Chúa không chỉ ban sự sống tự nhiên, mà còn sự

sống siêu nhiên nữa. Nghĩa là được làm con Thiên Chúa, được yêu mến Ngài và được dự phần vào sự sống của chính Ngài “*Anh em đã mặc lấy con người mới, con người hằng được đổi mới theo hình ảnh Đấng Tạo Hóa, để được ơn thông hiểu*” (Côlôê 3, 10).

Thánh Têrêsa Avila, một trong những tác giả tâm linh vĩ đại nhất trong lịch sử Giáo hội, mô tả linh hồn như một lâu đài nơi Chúa ngự. Gặp gỡ Ngài, cầu nguyện với Ngài và giao tiếp với Ngài đòi hỏi chúng ta phải đi vào nơi sâu thẳm của tâm hồn chúng ta.

Sách Giáo Lý Hội Thánh Công Giáo viết: “*Chúng ta học biết cầu nguyện vào một số thời gian nhất định, bằng cách lắng nghe Lời Chúa và tham dự mầu nhiệm Vượt Qua của Người; Người còn ban Thánh Thần để giúp chúng ta cầu nguyện trong mọi lúc, trong mọi biến cố của cuộc sống hằng ngày... Thời gian là của Chúa Cha; chúng ta gặp được Người trong hiện tại, không phải hôm qua hay ngày mai, nhưng chính hôm nay*” (số 2659).

Cầu nguyện tự bản chất là một tâm tình, khi con tìm con người hướng về trái tim Thiên Chúa. “*Hãy nâng tâm hồn lên! Chúng con đang hướng về Chúa*”. Cầu nguyện là việc ai cũng có thể làm, ngay hôm nay, ngay lúc này.

Cầu nguyện là một hành động kết hợp và hiệp thông, qua đó chúng ta trở nên một với Thiên Chúa và Thiên Chúa trở nên một với chúng ta.

Cầu nguyện chân chính không bao giờ nhằm chán. Khi khám phá ra lời cầu nguyện đích thực, chúng ta sẽ khám phá ra mầu nhiệm vô hạn của Thiên Chúa. Và khám phá này vinh quang hơn bất cứ điều gì bạn có thể tưởng tượng trong đời.

“Đôi khi tưởng chừng như không còn là chúng ta đang sống, nhưng ân sủng đó sống và hoạt động trong chúng ta qua cầu nguyện... Chúng ta yếu đuối, nhưng chúng ta biết cách cầu nguyện: đây là phẩm giá cao nhất của chúng ta. Và khi một lời cầu nguyện theo điều Chúa Giêsu muốn, lời cầu nguyện đó đạt được những điều kỳ diệu.” (ĐTC Phanxicô).

Giữ Chay và Sám Hối

Mùa Chay là một thời gian giữ chay và sám hối đặc biệt. Đó không chỉ là vấn đề “*chọn lựa thực phẩm*”, nhưng còn là phong cách sống, theo đó cần phải có “*lòng khiêm tốn*” và “*sự nhất quán*” nhận biết và sửa chữa tội lỗi của mình. (ĐTC Phanxicô).

Trong Sứ điệp Mùa Chay năm 2009, Đức Biển Đức 16 nhắc lại giáo huấn của Thánh Kinh và Truyền thống Kitô giáo: cả hai đều dạy rằng ăn chay là một sự trợ giúp tuyệt vời để tránh tội lỗi và tất cả những gì dẫn đến tội lỗi.

Do đó, trong hành trình Mùa Chay, ăn chay không phải chỉ là một sự kiêng nhịn lương thực và thực phẩm vật chất. “*Ăn chay là một biểu tượng, là một dấu hiệu, một lời kêu gọi nghiêm túc và thúc giục để chấp nhận hay thực thi những sự từ bỏ*”. (Đức Gioan Phaolô II).

Mùa Chay là một thời gian từ bỏ và sám hối. Nhưng đó cũng là “*một thời gian hiệp thông và liên đới*”.

“*Cách ăn chay mà Ta ưa thích chẳng phải là thế này sao: mở xiềng xích bạo tàn, tháo gông cùm trói buộc, trả tự do cho người bị áp bức, đập tan mọi gông cùm, chia cơm cho người đói, rước vào nhà những người nghèo?*”... “*Bấy giờ ánh sáng người sẽ bừng lên như rạng đông, vết thương*

ngươi sẽ mau lành. Đức công chính ngươi sẽ mở đường phía trước, vinh quang Đức Chúa bao bọc phía sau ngươi”. (Is 58, 6-8).

Làm việc bác ái

Mùa Chay là mùa chia sẻ, mùa làm việc bác ái. Chúa Giêsu không chỉ hiện diện nơi tấm bánh thánh, nơi tâm hồn ta, nơi Giáo hội, mà Ngài còn ở nơi những người đói, khát, khách lạ, trần truồng, đau yếu, ngồi tù. Khuôn mặt của Ngài xem ra chẳng có gì cao quý, uy nghi, sáng láng, nhưng đầy nét đau khổ, nhục nhằn, phiền muộn. Chúa Giêsu ở đây không phải là người ban phát đầy quyền năng, mà là người ăn xin yếu đuối ngửa tay cần ta giúp đỡ...

Tin Mừng chỉ rõ, mỗi việc bác ái chúng ta làm, là làm cho chính Chúa: “Vì xưa Ta đói, các ngươi cho ăn; Ta khát, các ngươi đã cho uống; Ta là khách lạ, các ngươi đã tiếp rước; Ta mình trần, các ngươi đã cho mặc; Ta đau yếu các ngươi đã viếng thăm; Ta bị tù đày, các ngươi đã đến với” (Mt 25, 34-36). Hơn nữa, “Quả thật, Ta bảo các ngươi: những gì các ngươi đã làm cho một trong các anh em bé mọn nhất của Ta đây là các ngươi đã làm cho chính Ta” (Mt 25, 40).

Thánh Phaolô cũng cho chúng ta thấy một tiêu chuẩn phán xét về việc làm. Vì chung chúng ta sẽ phải xuất đầu lộ diện trước tòa Đức Kitô, để mỗi người lĩnh lấy thành quả đời mình trong thân xác xứng với các việc làm, việc lành hoặc dữ. Biết luật chưa đủ mà phải giữ luật, đức tin không việc làm là đức tin chết. Đức tin phải minh chứng bằng việc làm: “Ai gieo thứ gì thì gặt thứ ấy” (Gl 16, 6).

Trong hành trình Mùa Chay, người tín hữu Công giáo được mời gọi cầu nguyện, ăn chay và làm việc bác ái

để chuẩn bị tâm hồn cho việc cử hành mầu nhiệm Vượt Qua. Vì vậy, để sống Mùa Chay một cách cụ thể và hữu hiệu, Đức Thánh Cha Phanxicô khuyên nhủ:

- Hãy trở về với sự thật, trở về chính mình, trở về với Chúa và với anh chị em chúng ta.

- Hãy chống lại “*sự kiêu ngạo thiêng liêng*”, là điều khiến chúng ta đặt mình lên trước người khác và lên trước Thiên Chúa. Sự kiêu ngạo này ngăn cản chúng ta hướng tới người khác: “*Nơi nào có quá nhiều “cái tôi”, thì ở đó có quá ít Thiên Chúa*”.

- Chống lại sự cám dỗ của các phương tiện kỹ thuật số, “*thứ làm nghèo đi các mối tương quan của con người*”.

- Tránh sự phân cực và chia rẽ: “*không phải một trong hai – hoặc*” mà là “*cả hai và kết hợp những khác biệt*”.

- Tránh vô cảm đối với tha nhân và với Thiên Chúa. Mùa Chay là thời gian thuận tiện để bày tỏ mối quan tâm này đối với người khác, qua những dấu chỉ – tuy bé nhỏ nhưng cụ thể – nói lên rằng chúng ta thuộc về một gia đình nhân loại duy nhất.

- Tránh xa tiếng ồn không cần thiết: “*Qua sự thinh lặng của mình, thánh Giuse mời gọi chúng ta hãy dành chỗ cho sự hiện diện của Ngôi Lời đã mặc lấy xác phàm, cho Chúa Giêsu*”.

- Tránh xa thái độ tự yêu mình, coi mình là nạn nhân, và bi quan: ba kẻ thù chính ngăn cản chúng ta đón nhận hồng ân của Chúa Thánh Thần tràn ngập tâm hồn chúng ta: đó là thái độ “*tự yêu mình (narcisismo), thái độ coi mình là nạn nhân (vittimismo) và thái độ bi quan (pessimismo)*”.

Trong hành trình Mùa Chay, người tín hữu hãy khiêm tốn nài xin Chúa Thánh Thần, Đấng là ký ức của Thiên Chúa, khơi dậy trong chúng ta ký ức về hồng ân đã nhận lãnh. Xin Chúa giải thoát chúng ta khỏi sự tê liệt vì ích kỷ và khơi dậy trong chúng ta ước muốn hy sinh phục vụ, làm điều thiện. Xin Chúa đổi mới tâm hồn, giúp chúng ta làm tươi mới Niềm tin, Hy vọng và Tình yêu.

Vũ Đình Bình

Vụ án bà Susanna xinh đẹp

Sách Tiên tri Daniel thuật lại câu chuyện bà Susanna xinh đẹp bị kết án tử hình oan ức do hai vị thẩm phán bất lương vu cáo bà phạm tội ngoại tình. Câu chuyện như sau:

Trong những ngày ấy, có một người đàn ông ở Babylon tên là Gioakim cưới bà vợ tên là Susanna, con của Helcia, bà rất xinh đẹp và có lòng kính sợ Chúa, vì cha mẹ bà là những người công chính, đã dạy con cho biết giữ luật Môsê. Lúc đó Gioakim rất giàu có, ông có một khu vườn gần nhà ông, các người Do-thái năng lui tới nhà ông, vì ông là người đáng kính hơn mọi người khác.

Năm đó, người ta đã đặt lên hai vị thẩm phán trong dân. Chúa đã phán về những kẻ ấy rằng: “Sự gian ác phát sinh từ Babylon bởi những vị thẩm phán kỳ lão, là những người xem ra như cai quản dân chúng”. Các ông năng lui tới nhà ông Gioakim, nên tất cả những ai kiện tụng, thì tìm gặp các ông ở đó. Đến trưa, khi dân chúng trở về nhà, bà Susanna vào đi bách bộ trong vườn của chồng. Hai vị kỳ lão thấy bà mỗi ngày đi bách bộ trong vườn, thì phải lừa đục mê đắm; hai ông mất lương tâm, không còn muốn đưa

mắt nhìn lên trời và không còn muốn nhớ đến sự xét xử công minh.

Hai ông chờ ngày thuận tiện, lúc bà Susanna vào vườn như hôm trước và hôm trước nữa, bà chỉ dẫn theo hai cô thiếu nữ, bà muốn tắm trong vườn, vì trời nóng bức. Lúc bấy giờ ở đó không có ai, ngoài hai vị kỳ lão đang ẵm núp và ngắm nhìn bà. Bà nói với hai cô thiếu nữ rằng: “Hãy mang dầu và thuốc thơm cho ta, rồi đóng cửa vườn lại để ta tắm”.

Khi hai cô thiếu nữ ra khỏi vườn, hai vị kỳ lão đứng lên, tiến lại gần bà Susanna và nói: “Kia cửa vườn đã đóng hết; không ai trông thấy ta đâu, chúng tôi say mê bà, bà hãy chấp nhận lời yêu cầu của chúng tôi và hiến thân cho chúng tôi. Nếu bà không chấp nhận, chúng tôi sẽ làm chứng nói bà phạm tội với một thanh niên, và vì đó, bà đã bảo các cô thiếu nữ ra khỏi vườn”.

Bà Susanna thở dài và nói: “Tôi phải khốn cực tư bề; nếu tôi hành động như thế, tôi phải chết, và nếu tôi không hành động như thế, tôi cũng không thoát khỏi tay các ông. Nhưng thà tôi phải tay các ông mà không làm điều gì phạm tội trước mặt Chúa thì hơn!” Đoạn bà tri hô lên, nên hai vị kỳ lão cũng kêu lên tố cáo bà. Và một trong hai ông chạy ra mở cửa vườn. Khi người nhà nghe tiếng kêu la trong vườn, liền đổ xô ra cửa để xem coi việc gì đã xảy ra. Khi nghe hai vị kỳ lão kể lại, thì các đầy tớ rất lấy làm hổ thẹn, vì thiên hạ không khi nào nghe nói như thế về bà Susanna.

Ngày hôm sau, khi dân chúng tụ họp tại nhà ông Gioakim, chồng bà Susanna, hai vị kỳ lão cũng đến, lòng đầy những ý nghĩ bất chính để tố cáo bà Susanna cho người ta giết bà. Hai ông nói với dân chúng: “Các người hãy đi

tìm bà Susanna, con ông Helcia, vợ của ông Gioakim”. Người ta liền sai đi bắt bà, bà đến với cả cha mẹ, con cái và tất cả họ hàng. Nhưng tất cả họ hàng và mọi kẻ biết rõ bà đều khóc lóc.

Khi hai vị kỳ lão ra đứng giữa dân chúng, hai ông đặt tay lên đầu bà. Bà Susanna thì khóc lóc, ngược mắt lên trời, vì tâm hồn bà tin tưởng nơi Chúa. Hai vị kỳ lão nói: “Khi chúng tôi đi bách bộ một mình trong vườn, bà này đi vào với hai đứa trẻ gái. Bà bảo hai đứa đóng cửa vườn lại, rồi đi ra. Bấy giờ một chàng thanh niên đã ẩn núp trong vườn tiến tới gần bà và phạm tội với bà. Lúc đó, chúng tôi núp ở góc vườn, nhìn thấy tội ác, chúng tôi liền chạy đến bắt quả tang hai người đang phạm tội. Chúng tôi không bắt được chàng thanh niên, vì anh ta khoẻ mạnh hơn chúng tôi, nên đã mở cửa tẩu thoát. Còn bà này chúng tôi bắt được, chúng tôi gạn hỏi chàng thanh niên đó là ai, nhưng bà không muốn nói cho chúng tôi biết. Đó là điều chúng tôi xin làm chứng”. Dân chúng tin lời hai ông nói, vì hai ông là bậc kỳ lão trong dân và là thẩm phán, nên họ lên án tử hình cho bà.

Bấy giờ bà Susanna kêu lớn tiếng rằng: “Lạy Chúa hằng hữu, Đấng thấu biết mọi bí ẩn và mọi sự trước khi xảy ra, Chúa biết họ làm chứng gian hại con; và đây con phải chết, dù con không làm điều gì mà họ ác ý vu khống cho con”.

Chúa nhậm lời bà. Khi họ dẫn bà đi xử tử, thì Chúa giục thần trí một đứa trẻ tên là Daniel. Trẻ này kêu lớn rằng: “Còn tôi, tôi không vấy máu bà này”. Mọi người hướng mắt nhìn về đứa trẻ và nói: “Lời mi nói có ý nghĩa gì?” Đứa trẻ ra đứng giữa mọi người và nói: “Hỡi con cái Israel, các ngươi ngu muội thế sao, khi chưa xét xử và chưa

biết sự thật thế nào, mà lại lên án một thiếu nữ Israel? Các người hãy xét xử lại, vì hai ông đã làm chúng dối hại bà”.

Bấy giờ dân chúng vội vã trở lại. Các kỳ lão nói với Daniel: “Này, em hãy ngồi giữa chúng tôi và bảo cho chúng tôi, vì Thiên Chúa đã cho em danh dự của bậc kỳ lão”. Daniel liền nói với họ: “Các người hãy tách biệt hai ông ra, và cho hai ông đứng xa nhau, rồi tôi xét xử hai vị kỳ lão cho”.

Khi hai ông đứng xa nhau, Daniel gọi ông thứ nhất đến và nói: “Hỡi lão già độc ác, các tội xưa kia ông đã phạm, giờ đây lại tái phạm, ông đã xét xử bất công, đã lên án kẻ vô tội và tha cho người có tội, mặc dầu có lời Chúa phán: “Người chớ giết kẻ vô tội và người công chính”. Vậy nếu ông thấy bà Susanna phạm tội, thì hãy nói hai người phạm tội dưới cây gì?” Ông ta trả lời: “Dưới cây chò”. Daniel liền nói: “Đúng là ông nói dối. Đây sứ thần Chúa được lệnh phân thân ông”.

Daniel cho ông ta lui ra, và bảo dẫn ông kia đến. Daniel nói với ông này rằng: “Hỡi dòng giống Canaan, chớ không phải dòng giống Giuđa, sắc đẹp đã mê hoặc ông, và tình dục đã làm cho tâm hồn ông ra đời bại. Ông đã cư xử như thế đối với các thiếu nữ Israel, các cô vì sợ mà phạm tội với ông. Nhưng một thiếu nữ Giuđa không chiều theo tội ác của ông. Vậy bây giờ, ông hãy nói cho tôi biết ông đã bắt được hai người phạm tội dưới cây gì?” Ông ta trả lời: “Dưới cây sồi”. Daniel liền nói: “Cả ông nữa, ông hoàn toàn nói dối, cho nên thiên thần Chúa, tay cầm gươm, chờ đợi phân thân tiêu diệt ông”.

Bấy giờ tất cả dân chúng hô lớn tiếng và chúc tụng Chúa đã cứu thoát những kẻ trông cậy vào Chúa. Đoạn họ

nghiêm trị hai vị kỳ lão mà Daniel đã minh chứng rằng hai ông đã vu khống, họ đã xử với hai ông như hai ông đã xử độc ác với kẻ khác. Chiều theo luật Môsê, họ lên án xử tử hai ông, và ngày hôm đó máu người vô tội khỏi đổ oan. (Đn 13, 1-9. 15-17. 19-30. 33-62).

Tin mừng Thánh Gioan (chương 8) thuật lại câu chuyện người phụ nữ bị bắt quả tang phạm tội ngoại tình như sau:

Khi ấy, Chúa Giêsu lên núi cây dầu. Và từ sáng sớm, Người lại vào trong đền thờ. Toàn dân đến cùng Người, nên Người ngồi xuống và bắt đầu giảng dạy.

Lúc đó, luật sĩ và biệt phái dẫn đến Người một thiếu phụ bị bắt quả tang phạm tội ngoại tình, và họ đặt nàng đứng trước mặt mọi người. Họ hỏi Chúa Giêsu: “Thưa Thầy, thiếu phụ này bị bắt quả tang phạm tội ngoại tình, mà theo luật Môsê, hạng phụ nữ này phải bị ném đá. Còn Thầy, Thầy dạy sao?”

Họ nói thế có ý gài bẫy Người để có thể tố cáo Người. Nhưng Chúa Giêsu cúi xuống, bắt đầu lấy ngón tay viết trên đất. Vì họ cứ hỏi mãi, nên Người đứng lên và bảo họ: “Ai trong các ngươi sạch tội, hãy ném đá chị này trước đi”. Và Người ngồi xuống và lại viết trên đất.

Nghe nói thế họ rút lui từng người một, bắt đầu là những người nhiều tuổi nhất, và còn lại một mình Chúa Giêsu với người thiếu phụ vẫn đứng đó. Bấy giờ, Chúa Giêsu đứng thẳng dậy và bảo nàng: “Hỡi thiếu phụ, những người cáo chị đi đâu cả rồi? Không ai kết án chị ư?” Nàng đáp: “Thưa Thầy, không có ai”. Chúa Giêsu bảo: “Ta cũng thế, Ta không kết tội chị. Vậy chị hãy đi, và từ nay đừng phạm tội nữa”. (Ga 8, 1-11).

Cả hai vụ án, xét theo luật thì phải chết. Câu chuyện bà Susanna bị hai kỳ lão vu khống phạm tội ngoại tình, nhờ sự khôn ngoan của cậu bé Daniel đã cứu bà thoát án tử hình. Câu chuyện người phụ nữ bị bắt quả tang phạm tội ngoại tình, được cứu thoát nhờ lòng nhân hậu và hay thương xót của Chúa. “Ai trong các người sạch tội, hãy ném đá chị này trước đi”. Nghe nói thế họ rút lui từng người một,... Daniel cứu người vô tội, còn Chúa Giêsu cứu người có tội.

Qua câu chuyện người phụ nữ bị bắt quả tang phạm tội ngoại tình, chúng ta thấy, nhóm biệt phái chỉ muốn ném đá người đàn bà này cho chết, và họ còn cảm thấy rất thích thú khi được làm điều này. Họ cảm thấy vui sướng khi quyền lực được sử dụng để kết án. Còn Chúa Giêsu, Ngài muốn dùng quyền hành để tha thứ.

Thời hoàng đế Napoléon, có một phụ nữ đến van xin tha thiết cho con trai của bà khỏi tội chết. Anh thanh niên đó đã phạm một tội nặng. Công lý đòi buộc anh ta phải chết. Hoàng đế quả quyết rằng phải nghiêm khắc để thi hành công lý. Nhưng bà mẹ năn nỉ:

- Thưa bệ hạ, tôi đến van xin lòng thương xót của ngài, không phải vì công lý.

Hoàng đế Napoléon trả lời:

- Nhưng hấn ta không đáng được xót thương.

Bà mẹ nói:

- Tâu bệ hạ, nếu nó xứng đáng thì không cần gọi là lòng thương xót nữa.

Hoàng đế Napoléon đáp:

- Thôi được. Ta rủ lòng thương xót nó.

Xin được tha thứ, đó là một trong những hành động vĩ đại nhất của con người... Quỷ Satan đã có lần trách móc Thiên Chúa như sau: “Ngài không công bình. Có biết bao nhiêu tội nhân đã làm điều ác. Họ chỉ trở lại một đôi lần, nhưng lần nào Ngài cũng niềm nở tiếp đón họ. Tôi chỉ có làm một điều bậy, tôi chỉ có phạm tội một lần, thế mà Ngài đã tuyên phạt tôi đời đời”. Nghe thế, Thiên Chúa mới hỏi vặn lại Satan: “Thế người có bao giờ mở miệng xin tha thứ và ăn năn sám hối chưa?”.

Mở miệng kêu xin tha thứ và ăn năn sám hối là bước dẫn đến ngưỡng cửa Thiên Đàng. Nhưng xin tha thứ cho chính mình thôi, chưa đủ, con người cần phải tha thứ cho người khác. Cánh cửa Thiên Đàng sẽ mở ra mỗi khi con người thành thực thú lỗi cho người khác.

Nhận ra lầm lỗi của mình, kêu cầu sự tha thứ và tha thứ cho người khác: đó là đôi cánh Thiên Thần giúp con người bay lên tới Chúa.

Một vị Mục Sư giảng về chiếc thang Giacóp. Cậu con trai ông rất cảm động. Một ngày sau, cậu nói với cha là mình vừa mơ về câu chuyện đó.

- Sao, con mơ thấy gì?

- Con mơ thấy một chiếc thang lên tới tầng mây. Ở dưới chân thang có rất nhiều phấn, và mỗi người phải lấy phấn viết hết tất cả các tội của mình ở trên đó thì mới lên được.

- Hay thật! Rồi con thấy gì nữa?

- Con thấy con leo lên, nhưng chưa được bao xa thì con thấy có người leo xuống.

- Ai vậy?

- Ba chứ ai!
- Ba? Thế ba leo xuống để làm gì?
- Ba lấy thêm phần! (Winnder, London).

Câu chuyện vui trên đây nhắc nhở chúng ta phải biết hồi tâm, nhận ra mình là kẻ có tội, cần phải xưng thú lỗi lầm và làm hòa với Chúa.

“Không ai lên án chị sao?”; “Tôi cũng vậy, tôi không lên án chị đâu! Thôi chị cứ về đi, và từ nay đừng phạm tội nữa!”. Quyền xét đoán là của Thiên Chúa, chúng ta đều là những tội nhân. Lạy Chúa, xin thương xót con là kẻ tội lỗi. (Lc 10, 14). -Xin Chúa cứu chữa chúng con.

Vũ Đình Bình

Ước mơ của Chúa

Ai trong chúng ta cũng thường có những ước mơ cho mình và gia đình mình, cho quê hương tổ quốc và cho Giáo hội. Dĩ nhiên là những ước mơ đó thường vượt quá khả năng mình và ta phải cầu xin sự hộ phù của ơn trên, đó có thể là thần-phật hoặc ít ra là người quyền thế và tài giỏi. Bởi vậy, khi nói rằng Thiên Chúa cũng có những ước mơ về cuộc đời tôi, gia đình tôi, giáo xứ hoặc Giáo hội thì không mấy hợp lý, vì “muốn làm gì thì Chúa làm nên, chốn trời cao cùng nơi đất thấp” (Tv 134,6).

Khi đọc bài Tin Mừng của thánh sử Mt (21,33-43), chúng ta thường chỉ hiểu theo nghĩa đen: vườn nho Chúa là nhà Israel. Dân Israel được Chúa yêu thương cách đặc biệt, là dân riêng Chúa chọn để chuẩn bị cho họ đón nhận Đấng Cứu Thế, Chúa đã sai các tiên tri đến để nói cho dân này biết những điều Chúa muốn, thế nhưng các nhà lãnh đạo

tôn giáo (các tá điền) đã giết chết các tiên tri và giết luôn Đức Giêsu. Chúng ta thường dừng ở đó và nếu vậy Lời Chúa chẳng nói gì với tôi cả! Đúng hơn, khi đọc bài đọc Isaia (5,1-7) và bài Tin Mừng Mt (21,23-43) thì ta thấy rõ: Thiên Chúa có những ước mơ cho tâm hồn tôi sinh những hoa trái nhân đức.

Khi nói rằng Thiên Chúa có những ước mơ về vườn nho, và Ngài thường thất vọng, nhiều người cảm thấy khó hiểu, vì Người là Đấng quyền năng – chỉ phán một lời là muôn loài liền có, vậy sao Người lại chịu phiền lụy đến vậy! Để hiểu vấn đề ước mơ của Chúa, chúng ta cần trở lại với sách Khởi Nguyên: Thiên Chúa tạo dựng con người giống hình ảnh Người. Con người, một hữu thể có lý trí, ý chí và tự do; và Thiên Chúa tôn trọng tự do của con người. Có thể nói: việc Thiên Chúa quan phòng, việc Người tôn trọng tự do của từng người chúng ta là một mâu thuẫn. Thiên Chúa ước mơ, Người cung cấp những điều kiện cần thiết cho vườn nho sinh hoa trái, Người chờ đợi, Người có những niềm vui khi con người đáp lại tình Chúa và Người buồn lòng khi con người đi hoang, và Chúa lại tiếp tục yêu thương dân bước ta đi tiếp trên con đường nhân đức. Chúng ta có thể liên tưởng đến hệ thống dẫn đường định vị.

Khi nghĩ về những ước mơ của Chúa dành cho mình, lòng tôi tràn ngập niềm tri ân Chúa: Người có một kế hoạch cụ thể cho đời tôi; ban cho tôi những điều cần thiết để nên thánh; Chúa ban cho tôi những người đang chung sống để tôi khỏi cô đơn, nâng đỡ nhau trên cuộc đời, và để tôi có cơ hội tích đức; mỗi ngày Chúa không ngừng chăm bón và cắt tỉa những cành dại để vườn nho sinh trái ngọt. Thế nhưng, điều vẫn xảy ra là con người thường đánh mất tình yêu thương ban đầu – hờ hững với ước mơ của Chúa, chạy theo những

điều phù hoa của đời này như ham mê tiền bạc, danh vọng, tiếng khen của thế gian, kiêu ngạo và những điều tầm phào trên mạng! Ai đó đã nói: “Biết quá rõ điều không cần biết và không biết rõ điều cần biết đều là tội”. Và lời Chúa cảnh tỉnh: “Con lo lắng nhiều chuyện quá”.

Con đường nên thánh, để sinh những hoa trái nhân đức như lòng Chúa mong ước, là con đường hẹp – đòi con người phải nỗ lực và chịu sự cắt tĩa, phải luôn cậy dựa vào Chúa và được định hướng lại mỗi ngày. Tôi xin đưa ra vài nguyên tắc sống nhé: Tập sống đơn giản, chỉ cần biết những thứ cần biết. Thiên Chúa là chân lý và lý tưởng của tôi là trở nên trọn lành như Chúa. Điều quan trọng nhất trong cuộc đời là tìm vâng theo ý Chúa trong mọi sự. Nhân đức quan trọng nhất là mến Chúa trên hết mọi sự và yêu tha nhân thật nhiều. Amen.

Jos. Nguyễn Văn Thiện

Yêu Con

CN 4 MC B (Ga 3,14-21)

Thập giá Chúa nhiệm mầu
 Tình thương Chúa cao siêu
 Yêu con từ muôn kiếp
 Hiến tế trên đồi cao.

Chúa ơi phận tro bụi
 Trần gian nhiều đấm đui
 Lòng con đầy sám hối
 Xin một lòng thứ tha.

Nguyễn Thái Hùng

MỘT VÀI HÌNH ẢNH





Ảnh: Tĩnh tâm Mùa Chay 2023